

TƯƠNG LAI KINH TẾ THẾ GIỚI NĂM 2020

NHẬT ANH

Mới đây Cơ quan Tình báo kinh tế (EIU) thuộc Tạp chí Nhà kinh tế đưa ra viễn cảnh của nền kinh tế thế giới năm 2020, lúc đó kinh tế thế giới sẽ tăng gấp 2/3 lần kinh tế thế giới năm 2005. Mức tăng trưởng GDP toàn cầu trung bình ở mức 3,5% ở giai đoạn từ 2006-2020. Nền kinh tế Mỹ vẫn tăng nhanh hơn các nền kinh tế phát triển khác với tốc độ 3% năm, 33 nước khối EU là 2,5%, Nhật Bản dưới 1%; Trung Quốc và Ấn Độ sẽ là nước có nền kinh tế tăng trưởng nhanh nhất nhưng vẫn là các nước nghèo, vì họ có số dân đông nhất. Thu nhập quốc dân tính theo đầu người của Trung Quốc năm 2020 sẽ vào mức như Ba Lan năm 2006.

Viễn cảnh chung kinh tế thế giới năm 2020

Đến năm 2020 xuất hiện các thị trường mới, mặc dù có tốc độ tăng trưởng cao hơn các nước phát triển nhưng vẫn thấp hơn so với châu Á tăng trưởng nhanh với tỷ trọng GDP toàn cầu tăng từ 35% năm 2005 lên 43% năm 2020. Các nước như Nga, Mexico, Brazil tăng trưởng ở mức 3% năm. Trung và Bắc Phi ở mức 4% năm, khu vực Cận Xahara ở mức dưới 3% năm. Khu vực Nam Mỹ, tăng trưởng GDP trên đầu người sẽ vừa đủ để giữ được khoảng cách với các nước phát triển.

Chi phí tiêu dùng tính theo đôla Mỹ sẽ tăng hàng năm với tỷ lệ trung bình là 5,6% - khoảng 62 nghìn tỷ đôla vào năm 2020 so với 25 nghìn tỷ đôla như hiện nay. Đến năm 2020, nước Mỹ vẫn là nước có sức chi tiêu lớn nhất thế giới, thị

trường tiêu dùng của mỹ chiếm khoảng 1/3 thị trường toàn cầu. Trung Quốc sẽ trở thành thị trường tiêu thụ lớn thứ hai trên thế giới, Ấn Độ sẽ có thị trường tiêu thụ ngang bằng với thị trường của châu Âu. Cũng vào thời điểm năm 2020, Trung Quốc sẽ có quy mô kinh tế ngang bằng với Mỹ và sẽ dễ dàng chiếm được khu vực công nghệ lớn nhất thế giới. Họ cũng thay thế Đức để trở thành nước có số người đi du lịch quốc tế lớn nhất thế giới vào thập kỷ thứ hai của thế kỷ 21. Vào năm 2020, Trung Quốc sẽ có số lượng xe hơi lớn hơn so với Mỹ.

Tỷ trọng trong thu nhập toàn thế giới của Mỹ và EU vẫn tương tự như ngày nay, mỗi khu vực chiếm khoảng gần 20% thu nhập toàn cầu tính theo sức mua tương đương (PPP). Tỷ trọng của Trung Quốc và Ấn Độ trong GDP

toàn cầu sẽ tăng lên, trong đó Trung Quốc sẽ chiếm phần tương đương với Mỹ và EU. Đến thời điểm năm 2020, tốc độ tăng trưởng của EU thấp là do EU mở rộng lãnh thổ. EU với 25 nước hiện nay sẽ thành hơn 30 nước vào năm 2020.

Nước Mỹ tuy dân số không lớn, nhưng lại tạo ra sản lượng kinh tế tương đương với EU. Khoảng cách thu nhập bình quân đầu người giữa Mỹ và EU càng tăng cứ sau mỗi lần EU mở rộng lãnh thổ do kết nạp những nước có nền kinh tế nghèo hơn. Năm 2000, GDP tính theo đầu người của EU15 (15 nước) bằng 70% của Mỹ thì năm 2005 đã giảm xuống còn 65% của EU25, chủ yếu do mở rộng lãnh thổ vào năm 2004. Dự báo đến năm 2020 thu nhập trung bình của EU33 sẽ chỉ bằng 56% của Mỹ.

Mặc dù tỷ trọng xuất nhập khẩu hàng hoá và dịch vụ của Mỹ giảm từ 14% năm 2005 xuống còn 12% vào năm 2020, nhưng Mỹ vẫn là quốc gia thương mại lớn nhất thế giới. Trong thời điểm này, Trung Quốc sẽ thay Đức chiếm vị trí thứ 2 và không còn cách quá xa so với Mỹ, Ấn Độ sẽ từ vị trí 24 hiện nay mà nhảy lên vị trí thứ 10, chiếm 3% tỷ trọng thương mại toàn cầu.

Viễn cảnh của châu Âu

Dự báo đến 2020, EU sẽ có số dân trên 600 triệu người, gấp đôi số dân nước Mỹ. Tuổi trung bình của người dân đang tăng lên, làm cho số người trong độ tuổi lao động giảm dần. Khối nước mới kết nạp sau này có sự tăng trưởng kinh tế vẫn chưa kịp bằng các nước Tây Âu. Tăng trưởng GDP của khối nước gia nhập EU năm 2004 sẽ vào khoảng 3,5% trong giai đoạn từ 2006 đến 2020, tương đương với mức trung bình của thế giới. Thu nhập tính theo đầu người của khối nước gia nhập sau chỉ bằng 50% mức trung bình của EU15 năm 2004, chỉ

tăng lên mức 60% của mức trung bình EU15 vào năm 2020.

Đối với nước Nga, môi trường kinh doanh vẫn khó khăn. Vai trò của nhà nước trong nền kinh tế ngày càng gia tăng, cho nên có thể ảnh hưởng lớn đến sự phát triển theo hướng tiêu cực đối với các doanh nghiệp. Do vậy, một triển vọng của nền kinh tế Nga rất không rõ ràng. Hiện nay và các năm tiếp sau đây, nước Nga đang và sẽ phải đối diện với thách thức về dân số: tỷ lệ sinh thấp, hệ thống y tế và chăm sóc sức khoẻ yếu kém, nguy cơ bùng nổ đại dịch HIV rất lớn. Do vậy số dân có độ tuổi lao động sẽ giảm sút nghiêm trọng vào năm 2020, do đó số người ở độ tuổi lao động cũng giảm.

Nền kinh tế Nga từ trước đến nay dựa vào tài nguyên thiên nhiên sẵn có. Trong nửa thế kỷ qua, trên thế giới không một nền kinh tế phát triển nào lại dựa vào tài nguyên thiên nhiên mà lại có tốc độ tăng trưởng cao trong một giai đoạn dài. Đối với nước Nga, tốc độ tăng trưởng GDP tính theo đầu người chỉ ở mức 3,7% vào năm 2020.

Viễn cảnh của châu Á

Các nền kinh tế châu Á hầu như vẫn nằm trong số tăng trưởng kinh tế nhanh nhất thế giới. Trong giai đoạn 2006 đến 2020, tốc độ tăng trưởng GDP trung bình hàng năm của khu vực này là khoảng 4,9%. Yếu tố gia tăng sự tăng trưởng như vậy nhờ vào các yếu tố như: mở cửa thị trường, chất lượng lao động tương đối cao, có sự đầu tư để tăng năng suất lao động, phát triển mạnh công nghệ thông tin, cải cách mạnh mẽ thể chế và pháp luật có lợi cho sản xuất kinh doanh và thị trường. Tại Nam á, yếu tố lao động sẵn có và có trình độ tay nghề sẽ hỗ trợ tích cực cho sự tăng trưởng kinh tế.

Trung Quốc đang trên đường trở nên giàu có lên, như tăng trưởng kinh tế sẽ chậm lại, từ 8,7% hàng năm giai đoạn 2001-2005 thì trong giai đoạn 2006 đến 2020 xuống còn 6%. Sự suy giảm tăng trưởng sau năm 2010 chủ yếu do sự thay đổi cơ cấu nhân khẩu. Một lý do nữa là khi mục tiêu bắt kịp tăng trưởng giảm dần khi khoảng cách giữa năng suất lao động của Trung Quốc so với các nước phát triển có công nghệ cao đã thu hẹp lại. Các nhà tương lai học cho rằng, mức tăng trưởng 6% năm từ nay đến năm 2020 vẫn là con số ăn tượng. Sức mạnh kinh tế của Trung Quốc trong thập niên tới có được do hạ tầng kỹ thuật tốt, thị trường lao động linh hoạt với đội ngũ người làm việc sức khỏe tốt, tay nghề và kỹ năng làm việc cao, không có những rào cản cho đầu tư từ nước ngoài và cho thành lập doanh nghiệp.

Ấn Độ ngày càng hội nhập kinh tế toàn cầu với nhịp độ cao và có lợi thế về nhân khẩu, nên sẽ đảm bảo cho tốc độ phát triển ổn định với GDP hàng năm từ 2006 đến 2020 là 5% năm. Khu vực công nghệ thông tin mặc dù hiện còn chiếm tỷ lệ thấp trong GDP, nhưng sẽ trở thành động lực cho sự tăng trưởng lâu dài. Ấn Độ hiện nay và những năm tiếp sau đang đứng trước một thách thức là còn phải đầu tư nhiều vào hiện đại hóa ngành nông nghiệp và công nghiệp. Đây cũng là nguyên nhân làm cho Ấn Độ khó có bước nhảy vọt về tăng trưởng kinh tế từ nay đến 2020.

Nhật Bản cho đến nay vẫn là cường quốc kinh tế trên thế giới đứng hàng thứ hai sau Mỹ, là nền kinh tế chính thứ ba tại châu Á, nhưng theo dự báo, trong 15 năm tới nền kinh tế khá ảm đạm. Từ nay đến năm 2020, số dân độ tuổi lao động ở Nhật giảm dần tới

mức 1% năm, trong khi đó số người cao tuổi ngày càng tăng, trở thành đất nước duy nhất trên thế giới là nước của “những ông già bà già”. Sự suy giảm lực lượng lao động và năng suất lao động thấp, dẫn đến tiềm năng tăng trưởng sản phẩm yếu kém. Mặc dù trong những năm tiếp theo đây có những cải cách, nhưng sự bùng nổ năng suất của Nhật Bản sẽ nhỏ bé hoặc có nhưng không lâu dài. Trong 15 năm tới, mức tăng trưởng GDP thực tế của Nhật trung bình khoảng 0,7%.

Mặc dù hiện nay châu Á có mức tăng trưởng rất ấn tượng, nhưng đến năm 2020, phần lớn các nước châu Á, kể cả Trung Quốc và Ấn Độ vẫn là những nước đang phát triển. Đến năm này, GDP tính theo đầu người trung bình ở mức dưới 1/5 so với Mỹ so với 1/7 cũng của Mỹ năm 2005. Nếu tính theo tỷ giá thị trường thì tỷ lệ này còn thấp hơn nhiều. Ví dụ như năm 2020 GDP tính theo đầu người của Trung Quốc sẽ bằng khoảng 1/4 so với mức của Mỹ khi tính theo sức mua tương đương. Như vậy đến năm 2020 còn quá sớm để nói rằng thế kỷ 21 là “Thế kỷ của châu Á” như một số nhà tương lai học hiện nay đã từng đề cập.

Về nước Mỹ đến năm 2020

Từ nay đến năm 2020, tiềm năng tăng trưởng GDP dài hạn của Mỹ sẽ vào khoảng 3% năm, thuộc vào loại có tốc độ cao nhất trong các nước phát triển, so với 2% của EU và 1% của Nhật Bản. Điều này là thực tế, bởi Mỹ là quốc gia dẫn đầu thế giới về công nghệ và sự tăng trưởng ít phụ thuộc vào nhập khẩu công nghệ.

Đối với nước Mỹ, sự tăng trưởng kinh tế cơ bản do có sự tăng năng suất dựa chủ yếu vào đầu tư và sử dụng công nghệ thông tin, truyền thông và

viễn thông. Một nghiên cứu của EIU (vào năm 2004) cho biết, công nghệ thông tin và truyền thông là nhân tố chủ yếu trong sự chênh lệch năng suất giữa hai bờ Đại Tây dương, chiếm tới 80% trong khoảng cách 0,52% điểm chênh lệch giữa tốc độ tăng trưởng GDP trên đầu người ở Mỹ so với 3 nước lớn là Đức, Italia, Pháp trong khu vực đồng euro ngay từ năm 1995.

Một nhân tố tạo ra sự tăng trưởng kinh tế của Mỹ là lực lượng lao động có trình độ chuyên môn và tay nghề cao ngày một tăng lên. Trong các nước phát triển, gần như duy nhất chỉ có Mỹ là dân số tiếp tục tăng theo hàng năm với tỷ lệ tương đối cao. Đây được gọi là hiện tượng “ngoại lệ nhân khẩu học của Mỹ”. Dự đoán kể từ nay đến 2020, tỷ lệ sinh đẻ và nhập cư vào Mỹ sẽ giúp nước Mỹ có số lượng dân số ở độ tuổi lao động tiếp tục tăng. Ngược lại ở EU, ngay cả khi cho phép dân nhập cư, thì sự tăng số người ở độ tuổi lao động được các nhà tương lai học dự đoán là tiếp tục giảm, thậm chí là tăng trưởng âm kể từ nay đến năm 2020. Trong khi đó, tỷ lệ tăng trung bình hàng năm của dân cư trong độ tuổi lao động của Mỹ sẽ ở mức 0,5% hàng năm, con số này sẽ giảm còn 0,3% trong quãng thời gian từ 2010 đến 2020. Như vậy lực lượng lao động của Mỹ vẫn là tăng trong tương lai xa.

Năm 2020 thế giới vẫn đơn cực

Mặc dù hiện nay thế giới đang đầy biến động về kinh tế chính trị, hiện tượng Trung Quốc trong sản xuất kinh doanh xâm nhập mạnh mẽ và ngày càng ra tăng trên thị trường khắp thế giới, nhưng đến năm 2020 Mỹ vẫn là một quốc gia có vai trò quan trọng nhất trên mọi phương diện sức mạnh nhờ quy mô rất lớn về GDP, sức mạnh hàng đầu về quân sự, chắc chắn dẫn đầu về công

nghệ. Đồng đôla Mỹ vẫn là đồng tiền dự trữ quốc tế chủ chốt. Đến lúc này, châu Âu vẫn chưa trở thành siêu cường về kinh tế, quân sự. Quan hệ kinh tế xuyên Đại Tây dương vẫn đóng vai trò quan trọng nhất trên toàn cầu, mặc dù có sự trỗi dậy của châu Á. Châu Á mặc dù hiện nay và thập niên tới có sự tăng trưởng vượt bậc, nhưng vẫn chưa đủ sức để thế chỗ được vị trí của các nước phát triển phương Tây vào năm 2020. Phần lớn các nước châu Á đến thời điểm đó vẫn còn nghèo so với phương Tây phát triển. Một “Thế kỷ châu Á” chưa trở thành hiện thực không chỉ đến năm 2020 mà còn vài sau thập kỷ tiếp theo nữa. Châu Á có thể thu hẹp khoảng cách về thịnh vượng và quyền uy và sự ảnh hưởng trên trường quốc tế, nhưng sẽ chưa xóa bỏ được khoảng cách này.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. A report from the Economist Intelligence Unit. Foresight 2020: Economic, industry and corporate trends. *Economist Intelligence Unit*, 3/2006.
2. The Economist Intelligence Unit. CEO Briefing: Corporate priorities for 2006 and beyond. *Economist Intelligence Unit*, 1/2006.
3. OECD. The service economy in OECD countries, STI working paper. 3/2005.
4. Economist Intelligence Unit survey. Globalisation and the rise of cross-border Mergers and Acquisition: A new accenture. *Economist Intelligence Unit*, 2006.
5. World Bank. Prospects for the Global Economy. 5/2006.